

Số: 40/TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **14** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa BS Đăng Khoa thuộc Công ty cổ phần Bệnh Viện Quốc Tế (Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/PKĐKĐK ngày 29/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 43; Bổ sung 01 người.**

2. Phòng khám chuyên khoa Nội BS An thuộc Hộ kinh doanh Phòng khám Bác sĩ An (Địa chỉ: Thôn Lũng Giang, xã Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PKCK ngày 26/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 01; Giảm 01 người; Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám** (Bác sĩ Lê Việt An, chứng chỉ hành nghề số 0001739/BN-CCHN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 26/11/2013 thay cho Bác sĩ Nguyễn Phương Học, chứng chỉ hành nghề số 0002491/BN-CCHN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 03/8/2015. Kể từ ngày 01/02/2026).

3. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Vân Anh Quế Võ thuộc hộ kinh doanh Phòng khám RHM Vân Anh Quế Võ (Địa chỉ: Số 375, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Mao Dộc, Phường Liễu, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/RHMVAQV ngày 29/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 03, Bổ sung 01 người.**

4. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện quốc tế Nhân Đức (Địa chỉ: Khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 42.26/BVYHCTNĐ ngày 27/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 92; Giảm 01 người.**

5. Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên thuộc Chi nhánh Công ty CPĐT & TM Uyên Sơn (Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 384/DSĐKHN-BVĐKSU ngày 26/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 98; Bổ sung 03 người.**



6. Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần Y dược Tân Trường Sinh (Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Mỹ 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 101/BVĐKHNBG ngày 28/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 160; Bổ sung 02 người; Giảm 01 người.**

7. Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 05/DS-BVPBN1 ngày 27/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 148; Bổ sung 02 người.**

8. Bệnh viện Đa khoa Quế Võ (Địa chỉ: Phố Đình, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 56/BVĐK-TCHC ngày 28/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 151; Bổ sung 01 người.**

9. Trạm Y tế Hợp Thịnh (Địa chỉ: Thôn Hương Sơn, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/TYTHT ngày 14/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 36 người.**

10. Trạm Y tế Phù Lãng (Địa chỉ: Thôn Thất Gian, xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/CV-TYT ngày 28/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm: 18 người.**

11. Trạm Y tế Phụng Sơn (Địa chỉ: Tổ dân phố Kim 1, phường Phụng Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/TYT-CV ngày 26/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 18 người.**

12. Trạm Y tế Tân Sơn (Địa chỉ: Thôn Phố Chợ, xã Tân Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 07/TYT-HCTH ngày 28/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 15 người.**

13. Trạm Y tế Xuân Cẩm (Địa chỉ: Thôn Trung Tâm, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/TYTXC (tiếp nhận ngày 29/01/2026); **Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 33 người.**

14. Trạm Y tế Nhã Nam (Địa chỉ: Thôn Bãi Ban, xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/BC-TYT ngày 12/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 27 người**

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 14 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Tân Sơn
- Giấy phép hoạt động KBCB số 1025/BN-GPHD do Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/01/2026, địa điểm hành nghề: Thôn Phố Chợ, xã Tân Sơn, tỉnh Bắc Ninh, thời gian hoạt động 24/24 giờ, 07 ngày/tuần
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Thủy, số căn cước công dân: 024078014820, trình độ: Bác sĩ đa khoa, điện thoại: 0975370920
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Ông Nguyễn Xuân Thủy, số căn cước công dân: 024078014820, CCHN số 006992/BG-CCHN ngày 27/09/2018, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
- Thông tin người lập biểu: Bà Hoàng Thị Nghiệp, Phòng Hành chính tổng hợp - Dân số, trẻ em và bảo trợ xã hội. Điện thoại: 0965866190
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 15; Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 0

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ											
I	Trạm Y tế Tân Sơn										
1	Nguyễn Xuân Thủy	Bác sĩ DK (2016)	006992/BG-CCHN, cấp ngày 27/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Phó Giám đốc phụ trách CMKT	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	
2	Nguyễn Xuân Mơ	Bác sĩ đa khoa (2007)	0004092/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám, chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Phó Giám đốc	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	
3	Trần Thị Ngọc	Bác sĩ Y khoa(2023)	000599/BN-GPHN cấp ngày 06/08/2025	Y khoa	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Bác sĩ đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	
4	Nguyễn Thị Chính	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	0003978/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Nữ hộ sinh	Không	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	
5	Hoàng Văn Trường	điều dưỡng cao đẳng (2022)	007890/BG-CCHN, cấp ngày 11/01/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Điều dưỡng viên	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP, Dược-TTB-CLS	01/01/2026	Không	

6	Đặng Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng (2013)	0004114/BG-CCHN, cấp ngày 13/05/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế, điều dưỡng	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Điều dưỡng viên	Không	Hành chính tổng hợp, Dân số-TE-Bảo trợ xã hội	01/01/2026	Không	
7	Phạm Ngọc Việt	Y sĩ sản nhi (1997)	0003981/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP, Dược-TTB-CLS	01/01/2026	Không	
8	Chu Văn Khánh	Cao đẳng YHCT (2021)	0003989/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	
9	Lục Văn Lót	Điều dưỡng cao đẳng (2013)	008067/BG-CCHN Cấp ngày 14/05/2021	Quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Điều dưỡng viên	Không	Hành chính tổng hợp, Dân số-TE-Bảo trợ xã hội	01/01/2026	Không	
10	Ngô Quốc Việt	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	009236/BG-CCHN Cấp ngày 30/10/2023	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế, điều dưỡng	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Điều dưỡng viên	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP, Dược-TTB-CLS	01/01/2026	Không	
II Điểm trạm Cẩm Sơn											
1	Lý Dương Bảo	Y sĩ đa khoa (1985)	0005145/BG-CCHN cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh nội khoa chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh nội khoa chữa bệnh đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	
2	Đàm Thi Thương	Y sĩ sản nhi (1999)	0003976/BG-CCHN cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản nhi	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản nhi	Không	Hành chính tổng hợp, Dân số-TE-Bảo trợ xã hội	01/01/2026	Không	
3	Nông Thị Nga	Điều dưỡng cao đẳng (2022)	007011/BG-CCHN cấp ngày 08/10/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Không	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	

4	Lê Thị Nường	Điều dưỡng cao đẳng (2019)	001978/BG-CCHN, cấp ngày 31/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế, điều dưỡng	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế, điều dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP, Dược-TTB-CLS	01/01/2026	Không	
5	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Y sỹ đa khoa(2012)	000765/BN-GPHN cấp ngày 17/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 6h30-17h, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Trạm.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	01/01/2026	Không	

Trạm Y tế Tân Sơn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đơn đăng tải);
- Lưu: TYT.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Bs. Nguyễn Xuân Thủy